

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
HỌC PHẦN NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
Mã học phần: 152.014

Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành : Tài chính - Ngân hàng;

Thanh Hóa, năm 2019

1. Thông tin về giảng viên

1.1. Họ và tên: Ngô Việt Hương

+ Chức danh, học hàm, học vị: **Trưởng bộ môn, Tiến sĩ kinh tế**

+ Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P305 nhà A3, Cơ sở chính,**

Đại học Hồng Đức.

+ Điện thoại: **0919.554.636**

+ Email: **ngoviethuong@hdu.edu.vn**

1.2. Họ và tên: Trịnh Thị Thu Huyền

+ Chức danh, học hàm, học vị: **Phó trưởng bộ môn, Tiến sĩ kinh tế**

+ Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P305 nhà A3, Cơ sở chính,**

Đại học Hồng Đức.

+ Điện thoại: **0912.384.406**

+ Email: **trinhthithuhuyenkt@hdu.edu.vn**

1.3. Họ và tên: Thiều Việt Hà

+ Chức danh, học hàm, học vị: **Giảng viên, ThS. Kinh tế**

+ Thời gian làm việc: **Các ngày làm việc trong tuần tại P305 nhà A3, Cơ sở chính,**

Đại học Hồng Đức.

+ Điện thoại: **0835090292**

+ Email: **thieuvietha@hdu.edu.vn**

2. Thông tin chung về học phần

Tên ngành/ khoá đào tạo: **Đại học tài chính – ngân hàng**

Tên học phần: **Ng nghiệp vụ ngân hàng thương mại**

Số tín chỉ học tập: **03**

Học kỳ: VI

Học phần bắt buộc

V

Tự chọn

Các học phần tiên quyết: **Tài chính - tiền tệ**

Các học phần kế tiếp: **Kế toán ngân hàng**

Các học phần tương đương, học phần thay thế (nếu có)

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: **27**

+ Thảo luận, bài tập: **27**

+ Thực hành trên lớp: **9**

+ Tự học: **135**

Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần:

Bộ môn Tài chính – Ngân hàng, Khoa KT – QTKD, P305 nhà A3, Cơ sở chính,

Đại học Hồng Đức.

3. Nội dung học phần:

Nội dung học phần: Những vấn đề cơ bản về nguồn vốn của NHTM và quản lý nguồn vốn của NHTM; Các nghiệp vụ cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn của NHTM; Các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng của khách hàng; một số nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong ngoại thương; nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ bảo lãnh và một số nghiệp vụ ngân hàng khác; quản trị rủi ro NHTM.

Năng lực đạt được: Người học có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực ngân hàng như cách thức quản lý tài sản cũng như

nguồn vốn của NHTM; thực hiện được các nghiệp vụ huy động vốn, áp dụng các phương pháp cho vay phù hợp với từng đối tượng khách hàng; chiết khấu giấy tờ có giá, cho vay trên bộ chứng từ hàng xuất; cho thuê tài chính; thẩm định hồ sơ tín dụng, thẩm định tài chính cũng như thẩm định phi tài chính đối với khách hàng vay vốn; hướng dẫn, thực hiện nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng cho khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, phòng ngừa và quản lý rủi ro các hoạt động kinh doanh ngân hàng.

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Mô tả	Chuẩn đầu ra CTĐT
<p>1. Kiến thức</p>	<p>Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nghiệp vụ của ngân hàng thương mại và có thể thực hiện được các công việc cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nắm vững kết cấu nguồn vốn của NHTM từ đó có thể quản lý nguồn vốn cũng như có những cách thức huy động vốn phù hợp với tình hình thực tế của NHTM. + Trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận theo qui định hiện hành. + Xây dựng được chính sách huy động vốn: các sản phẩm tiền gửi, lãi suất, kỳ hạn, chính sách thu hút khách hàng,... + Xây dựng được các sản phẩm cho vay theo các tiêu chí cụ thể như: khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp; cho vay kinh doanh, cho vay tiêu dùng; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; cho vay bổ sung vốn lưu động, cho vay theo dự án đầu tư; cho vay từng lần, cho vay theo hạn mức tín dụng,... + Thẩm định khách hàng vay vốn trên các khía cạnh: thẩm định hồ sơ, thẩm định dự án đầu tư, thẩm định tài chính khách hàng, thẩm định phi tài chính; Thẩm định tài sản thế chấp; thẩm định khả năng trả nợ. + Lập hồ sơ thẩm định khách hàng vay vốn, tham mưu hoặc thực hiện việc ký kết hợp đồng tín dụng với khách hàng. + Tính lãi phải trả, phải thu cho khách hàng theo các phương pháp thích hợp. + Thực hiện việc giám sát khách hàng vay vốn, đôn đốc, nhắc nhở thu hồi nợ đúng thời hạn; phát hiện những sai phạm trong quá trình sử dụng vốn vay. + Xử lý các khoản nợ có vấn đề như: ra hạn nợ, cơ cấu lại các khoản nợ; phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, thu hồi nợ kịp thời khi khách hàng có nguồn thu nhập khác để trả nợ. 	<p>Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về nguồn vốn và tài sản của NHTM; nắm vững các phương pháp cho vay, cách thức tính lãi, xác định số tiền, thời hạn cho vay và các nghiệp vụ kinh doanh khác của NHTM; có khả năng vận dụng và thực hành thành thạo các nghiệp vụ ngân hàng hiện đại, thực hiện các giao dịch với khách hàng một cách nhanh chóng, chính xác.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> + Trích lập dự phòng rủi ro tín dụng, dự phòng chung. + Thực hiện nghiệp vụ chiết khấu giấy tờ có giá, cho vay trên bộ chứng từ hàng xuất, bao thanh toán cho khách hàng. + Thực hiện nghiệp vụ cho thuê tài chính. + Thực hiện các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng cho khách hàng như: Séc, ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi. + Thực hiện nghiệp vụ phát hành thẻ thanh toán: thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ ATM. + Xây dựng và thực hiện các chính sách marketing ngân hàng. + Quản lý các hoạt động rủi ro ngân hàng như: rủi ro thanh khoản, rủi ro kỳ hạn, rủi ro tỷ đoái, rủi lãi suất,... + Thực hiện nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ và các dịch vụ ngân hàng khác. 	
<p>2. Kỹ năng</p>	<p>Người học biết vận dụng những kiến thức cơ bản về các nghiệp vụ ngân hàng thương mại để có hình thành các kỹ năng cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng phân tích thị trường, phân tích đặc điểm của từng loại tiền gửi, từng đối tượng khách hàng để tìm ra phương thức huy động vốn phù hợp cho ngân hàng. + Kỹ năng tính toán các chi phí huy động vốn, thu nhập từ lãi cho vay để xây dựng chính sách huy động vốn tối ưu, quản lý rủi ro tín dụng. + Kỹ năng tư vấn cho khách hàng lựa chọn được phương thức đầu tư, phương thức tài trợ thích hợp. + Kỹ năng thẩm định các dự án đầu tư. + Kỹ năng làm việc theo nhóm khi thực hiện các nghiệp vụ tín dụng, thanh toán, huy động vốn,... + Kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp. 	<p>Kỹ năng cứng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng tính toán các chi phí huy động vốn, thu nhập từ lãi cho vay để xây dựng chính sách huy động vốn tối ưu, quản lý rủi ro tín dụng. - Kỹ năng quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng như: rủi ro thanh khoản, rủi ro kỳ hạn, rủi ro tỷ đoái, rủi lãi suất,... - Kỹ năng thẩm định hồ sơ khách hàng vay vốn. - Kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ thanh toán; nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ và các dịch vụ ngân hàng khác. <p>Kỹ năng mềm</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ năng làm việc theo nhóm khi phải hợp tác với đồng nghiệp trong việc thực hiện thẩm định hồ sơ khách hàng vay vốn, theo dõi, đôn đốc thu hồi nợ... + Kỹ năng tìm kiếm khách hàng tiềm năng. + Kỹ năng thương lượng, đàm phán với khách hàng. + Kỹ năng tư vấn cho khách hàng và nhà quản trị ngân hàng.

3. Thái độ và năng lực người học đạt được	Người học cần có tinh thần thái độ học tập tích cực, nghiêm túc, có trách nhiệm đọc trước phần nội dung trong giáo trình bắt buộc được chỉ định trong đề cương này khi đến lớp; tham gia đặt câu hỏi và trình bày các quan điểm của mình. Giảng viên chỉ đóng vai trò người hướng dẫn, trên lớp chủ yếu để giới thiệu những nội dung cơ bản mà không trình bày tất cả các nội dung của đề cương. Truyền đạt và phát huy năng lực của người học để có thể giải quyết được những tình huống cụ thể, thực tế tại các tổ chức tài chính trung gian.	+ Người học có thái độ học tập tích cực, nghiêm túc để đạt được các tiêu chuẩn đạo đức chuyên môn, tôn trọng khách hàng, giữ các bí mật liên quan đến tài khoản và các thông tin cá nhân của khách hàng. + Có tinh thần hợp tác, làm việc theo nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc, khách hàng và đối tác liên quan. + Có tinh thần, trách nhiệm cao trong công việc.
--	---	--

5. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Kết quả mong muốn đạt được	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra CTĐT
1	Nguồn vốn và quản lý nguồn vốn của NHTM	Người học có kiến thức chuyên môn vững chắc liên quan đến những vấn đề cơ bản nhất về nội dung, đặc điểm, ý nghĩa của từng loại nguồn vốn trong NHTM đối với khách hàng, đối với NHTM: nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn huy động, nguồn vốn đi vay, nguồn vốn khác. Từ đó có những cách thức quản lý phù hợp đối với từng loại nguồn vốn.	Về kiến thức: Có kiến thức chuyên môn vững chắc liên quan đến hoạt động huy động vốn của NHTM, hiểu rõ đặc điểm, ý nghĩa của từng loại nguồn vốn để có cách thức huy động phù hợp. Người học hiểu rõ được tầm quan trọng của từng nguồn vốn để có cách thức quản lý phù hợp. Về kỹ năng: Có kỹ năng huy động vốn; quản lý từng loại nguồn vốn trong NHTM: xác định được kế hoạch huy động vốn, chính sách lãi suất, kỳ hạn linh hoạt và sử dụng các công cụ huy động vốn phù hợp.
2	Những vấn đề chung trong cho vay	Người học nắm vững các kiến thức chuyên môn về một số quy định pháp lý trong cho vay của NHTM, phân biệt giữa điều kiện và nguyên tắc cho vay, phân biệt được các hình thức đảm bảo an toàn trong cho vay; Phân biệt được thời hạn cho vay và thời hạn cho vay trung bình; các phương pháp cho vay và tính lãi tiền vay; cách tính lãi suất và phí suất tín dụng.	Về kiến thức: Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết chuyên môn về các quy định pháp lý trong hoạt động cho vay; nắm được các hình thức đảm bảo tiền vay; các phương pháp cho vay của NHTM; xác định thời hạn cho vay; các phương pháp tính lãi tiền vay; cách tính lãi suất và phí suất tín dụng.. Về kỹ năng:

			Có kỹ năng vận dụng và thực hành các công việc cụ thể liên quan đến hoạt động cho vay như: nhận và kiểm tra hồ sơ khách hàng; áp dụng các phương pháp cho vay phù hợp; tính lãi cho vay; xác định thời hạn cho vay.
3	Nghiệp vụ cho vay ngắn hạn của NHTM	<p>Người học nắm vững kiến thức lý thuyết chuyên môn về các hình thức cho vay ngắn hạn của NHTM như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho vay kinh doanh bao gồm cho vay bổ sung vốn lưu động; Cho vay trên tài sản - Cho vay tiêu dùng: cho vay cầm đồ; Cho vay đảm bảo bằng lương hay thu nhập; Cho vay có bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay. <p>Người học nắm vững đặc điểm của từng loại hình cho vay, quy trình cho vay để có thể theo dõi, xử lý, thu hồi nợ.</p>	<p>Về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế chuyên sâu về các loại hình cho vay ngắn hạn: Xác định số tiền cho vay, thời hạn cho vay; Quy trình cho vay; Hồ sơ tín dụng; Điều tra thực tế khách hàng vay vốn; Thẩm định khách hàng và phương án vay vốn; Quản lý nợ và xử lý nợ có vấn đề.</p> <p>Về kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để thẩm định hồ sơ khách hàng vay vốn, xác định số tiền cho vay phù hợp với từng hình thức cho vay ngắn hạn; quản lý khách hàng, theo dõi, xử lý thu hồi các khoản nợ.</p>
4	Nghiệp vụ cho vay trung và dài hạn của NHTM	<p>Người học hiểu và nắm vững được các nghiệp vụ cho vay trung và dài hạn: Cho vay theo dự án đầu tư; Cho thuê tài chính; Cho vay tiêu dùng; Cho vay hợp vốn để từ đó có thể vận dụng xử lý các nghiệp vụ trong thực tế.</p>	<p>Về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức chuyên môn về cho vay theo dự án đầu tư; cho thuê tài chính; cho vay tiêu dùng, cho vay hợp vốn; xác định số tiền thuê trong cho thuê tài chính, quản lý, theo dõi và xử lý các khoản nợ trung và dài hạn;</p> <p>Về kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để xử lý các tình huống thực tế liên quan đến các nghiệp vụ cho vay trung và dài hạn như cho vay theo dự án đầu tư, cho thuê tài chính, cho vay tiêu dùng, cho vay kinh doanh phù hợp với từng khách hàng.</p>
5	Dịch vụ thanh	Người học nắm vững quy	Về kiến thức:

	toán của NHTM	trình luân chuyển chứng từ của các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại NHTM: Séc; Ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ thanh toán. Từ đó, người học có thể vận dụng những kiến thức để tư vấn cho khách hàng, xử lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.	<p>Có kiến thức lý thuyết cơ bản, kiến thức thực tế về quy trình thanh toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng như séc chuyển khoản, séc bảo chi, ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ thanh toán; Các nguyên tắc trong thanh toán, nội dung và thời hạn thanh toán của từng phương thức thanh toán qua ngân hàng.</p> <p>Về kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để tư vấn, hướng dẫn, thực hiện các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng cho khách hàng như: thanh toán bằng séc, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, thẻ thanh toán; Thực hiện, xử lý các nghiệp vụ nhanh chóng, chính xác.</p>
6	Thanh toán quốc tế trong ngoại thương	Người học nắm vững kiến thức lý thuyết chuyên môn về những vấn đề cơ bản trong thanh toán ngoại thương: Chứng từ sử dụng trong thanh toán ngoại thương; Điều kiện về hàng hóa; Điều kiện về giao hàng; Điều kiện thanh toán thương mại quốc tế; Các hình thức thanh toán xuất nhập khẩu chủ yếu	<p>Về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế chuyên sâu về chứng từ trong thanh toán ngoại thương; Điều kiện về hàng hóa; Điều kiện về giao hàng; Điều kiện thanh toán thương mại quốc tế; Các hình thức thanh toán xuất nhập khẩu chủ yếu như: Thanh toán bằng thư tín dụng, thanh toán ủy thác thu, thanh toán chuyển tiền; Thanh toán biên giới mậu dịch.</p> <p>Về kỹ năng:</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để kiểm soát các chứng từ trong thanh toán ngoại thương; tư vấn, hướng dẫn cho khách hàng sử dụng các hình thức thanh toán quốc tế phù hợp với đặc điểm kinh doanh của khách hàng.</p>
7	Nghiệp vụ kinh doanh khác của NHTM	Người học được trang bị kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tế về các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng như: kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ bảo lãnh	<p>Về kiến thức:</p> <p>Có kiến thức lý thuyết chuyên môn về các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng hiện đại như kinh doanh ngoại tệ,</p>

		ngân hàng; Dịch vụ kinh doanh chứng khoán; Dịch vụ thông tin tư vấn; Dịch vụ uỷ thác để thực hiện các nghiệp vụ cụ thể tại các tổ chức tài chính trung gian.	nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng; Dịch vụ kinh doanh chứng khoán; Dịch vụ thông tin tư vấn; Dịch vụ uỷ thác. Về kỹ năng: Có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng như: kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng; Dịch vụ kinh doanh chứng khoán; Dịch vụ thông tin tư vấn; Dịch vụ uỷ thác.
8	Quản lý rủi ro của NHTM	Người học nắm vững kiến thức lý thuyết chuyên môn về những vấn đề chung về rủi ro trong kinh doanh của ngân hàng; những đặc trưng trong kinh doanh ngân hàng; Các loại rủi ro trong kinh doanh ngân hàng; Ảnh hưởng của rủi ro trong kinh doanh ngân hàng; Quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng.	Về kiến thức: Có kiến thức lý thuyết chuyên môn về các loại rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng để từ đó có các phương thức quản lý, hạn chế rủi ro trong hoạt động ngân hàng Về kỹ năng: Có kỹ năng nhận diện các loại rủi ro có thể xảy ra trong hoạt động kinh doanh ngân hàng; có kỹ năng quản lý rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất, rủi ro thanh toán, rủi ro hối đoái và quản lý rủi ro khác.

6. Nội dung chi tiết của học phần (Tên các mô đun hoặc chương mục, tiểu mục)

CHƯƠNG 1: NGUỒN VỐN VÀ QUẢN LÝ NGUỒN VỐN CỦA NHTM

1.1. Nguồn vốn của NHTM

1.1.1. Vốn chủ sở hữu

1.1.1.1. Vốn cấp 1

1.1.1.2. Vốn cấp 2

1.1.2. Vốn huy động

1.1.2.1. Vốn huy động từ tiền gửi

1.1.2.2. Vốn huy động thông qua phát hành giấy tờ có giá

1.1.3. Vốn đi vay

1.1.3.1. Vay của TCTD khác

1.1.3.2. Vay của ngân hàng trung ương

1.1.4. Nguồn vốn khác

1.2. Quản lý nguồn vốn của NHTM

1.2.1. Mục tiêu quản lý nguồn vốn của NHTM

1.2.2. Nội dung quản lý nguồn vốn của NHTM

1.2.3. Quy trình quản lý nguồn vốn của NHTM

CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG TRONG CHO VAY

2.1. Khái quát hoạt động cho vay của NHTM

2.1.1. Khái niệm về cho vay

2.1.2. Phân loại cho vay của NHTM

- 2.2.3. Quy định pháp lý về cho vay
 - 2.2.3.1. Nguyên tắc cho vay
 - 2.2.3.2. Điều kiện cho vay
 - 2.2.3.3. Đối tượng cho vay
 - 2.2.3.4. Quy định về đảm bảo an toàn trong hoạt động cho vay
 - 2.2.3.5. Hợp đồng
 - 2.2.3.6. Xét duyệt cho vay, kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng vốn vay
- 2.2. Thời hạn cho vay
 - 2.2.1. Căn cứ để xác định thời hạn cho vay
 - 2.2.2. Thời hạn cho vay và thời hạn cho vay trung bình
 - 2.2.2.1. Thời hạn cho vay
 - 2.2.2.2. Thời hạn cho vay trung bình
- 2.3. Phương pháp cho vay
 - 2.3.1. Phương pháp cho vay từng lần
 - 2.3.2. Phương pháp cho vay theo hạn mức tín dụng
- 2.4. Lãi suất và phí suất tín dụng
 - 2.4.1. Lãi suất tín dụng
 - 2.4.2. Phí suất tín dụng
- 2.5. Quy trình cho vay

CHƯƠNG 3: NGHIỆP VỤ CHO VAY NGẮN HẠN CỦA NHTM

- 3.1. Cho vay kinh doanh
 - 3.1.1. Cho vay bổ sung vốn lưu động
 - 3.1.1.1. Quy trình cho vay
 - 3.1.1.2. Hồ sơ tín dụng
 - 3.1.1.3. Điều tra thực tế khách hàng vay vốn
 - 3.1.1.4. Thẩm định khách hàng và phương án vay vốn
 - 3.1.1.5. Quản lý nợ và xử lý nợ có vấn đề
 - 3.1.2. Cho vay trên tài sản
 - 3.1.2.1. Chiết khấu giấy tờ có giá
 - 3.1.2.2. Cho vay trên bộ chứng từ hàng xuất
 - 3.1.2.3. Bao thanh toán
 - 3.1.3. Các hình thức cho vay khác
- 3.2. Cho vay tiêu dùng
 - 3.2.1. Đặc điểm
 - 3.2.2. Các loại cho vay tiêu dùng
 - 3.2.2.1. Cho vay cầm đồ
 - 3.2.2.2. Cho vay đảm bảo bằng lương hay thu nhập
 - 3.2.2.3. Cho vay có bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay

CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ CHO VAY TRUNG VÀ DÀI HẠN CỦA NHTM

- 4.1. Cho vay theo dự án đầu tư
 - 4.1.1. Một số vấn đề cơ bản về dự án đầu tư
 - 4.1.1.1. Khái niệm
 - 4.1.1.2. Yêu cầu của một dự án đầu tư
 - 4.1.1.3. Phân loại dự án đầu tư
 - 4.1.1.4. Chu trình của dự án đầu tư
 - 4.1.2. Thẩm định dự án đầu tư
 - 4.1.2.1. Sự cần thiết phải thẩm định dự án đầu tư
 - 4.1.2.2. Trình tự và nội dung thẩm định dự án đầu tư
 - 4.1.2.3. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá
 - 4.1.3. Quy trình thẩm định dự án đầu tư

- 4.2. Cho thuê tài chính
 - 4.2.1. Một số vấn đề cơ bản về cho thuê tài chính
 - 4.2.1.1. Khái niệm
 - 4.2.1.2. Đặc điểm của cho thuê tài chính
 - 4.2.1.3. Các hình thức cho thuê tài chính chủ yếu
 - 4.2.2. Phương pháp tính tiền thuê trong cho thuê tài chính
 - 4.2.3. Quy trình cho thuê tài chính
- 4.3. Cho vay tiêu dùng
- 4.4. Cho vay hợp vốn

CHƯƠNG 5: DỊCH VỤ THANH TOÁN CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- 5.1. Thanh toán bằng tiền mặt
 - 5.1.1 Thanh toán bằng tiền mặt tại các chi nhánh ngân hàng
 - 5.1.1.1 Thu tiền mặt
 - 5.1.1.2. Chi tiền mặt
 - 5.1.2. Thanh toán bằng tiền mặt trong hệ thống ngân hàng
- 5.2. Thanh toán không dùng tiền mặt của NHTM
 - 5.2.1. Những vấn đề cơ bản về thanh toán không dùng tiền mặt
 - 5.2.1.1. Bản chất của thanh toán không dùng tiền mặt
 - 5.2.1.2. Đặc điểm của thanh toán không dùng tiền mặt
 - 5.2.1.3. Một số vấn đề cơ bản về thanh toán không dùng tiền mặt
 - 5.2.2. Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt
 - 5.2.2.1. Thanh toán bằng séc
 - 5.2.2.2. Thanh toán bằng uỷ nhiệm chi
 - 5.2.2.3. Thanh toán bằng uỷ nhiệm thu
 - 5.2.2.4. Thanh toán bằng thẻ ngân hàng
 - 5.2.3. Các dịch vụ thanh toán hiện đại khác
- 5.3. Thanh toán giữa các ngân hàng

CHƯƠNG 6: THANH TOÁN QUỐC TẾ TRONG NGOẠI THƯƠNG

- 6.1. Những vấn đề cơ bản trong thanh toán ngoại thương
 - 6.1.1. Chứng từ trong thanh toán ngoại thương
 - 6.1.2. Điều kiện về hàng hóa
 - 6.1.3. Điều kiện về giao hàng
 - 6.1.3. Điều kiện thanh toán thương mại quốc tế
- 6.2. Các hình thức thanh toán xuất nhập khẩu chủ yếu
 - 6.2.1. Thanh toán bằng thư tín dụng
 - 6.2.2. Thanh toán uỷ thác thu
 - 6.2.3. Hình thức thanh toán chuyển tiền
 - 6.2.4. Thanh toán biên giới mậu dịch

CHƯƠNG 7: NGHIỆP VỤ KINH DOANH KHÁC CỦA NHTM

- 7.1. Nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ
 - 7.1.1. Tỷ giá hối đoái
 - 7.1.2. Trạng thái ngoại tệ
 - 7.1.3. Các phương thức giao dịch ngoại tệ
 - 7.1.4. Các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ
- 7.2. Nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng
 - 7.2.1. Khái niệm
 - 7.2.2. Đặc điểm
 - 7.2.3. Các loại bảo lãnh ngân hàng

7.3. Dịch vụ kinh doanh chứng khoán

7.4. Dịch vụ thông tin tư vấn

7.5. Dịch vụ uỷ thác

CHƯƠNG 8: QUẢN LÝ RỦI RO CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

8.1. Những vấn đề chung về rủi ro trong kinh doanh của ngân hàng

8.1.1. Đặc trưng trong kinh doanh ngân hàng

8.1.2. Các loại rủi ro trong kinh doanh ngân hàng

8.1.3. Ảnh hưởng của rủi ro trong kinh doanh ngân hàng

8.2. Quản lý rủi ro

8.2.1. Quản lý rủi ro tín dụng

8.2.2. Quản lý rủi ro lãi suất

8.2.3. Quản lý rủi ro thanh toán

8.2.4. Quản lý rủi ro hối đoái

8.2.5. Quản lý rủi ro khác

7. Học liệu:

Bắt buộc:

TL1 : Nguyễn Thị Mùi (2008), quản trị ngân hàng thương mại, NXB Tài chính.

Tham khảo:

TL1 Tô Ngọc Hưng (2014), *Giáo trình Ngân hàng thương mại*, NXB Dân trí

8. Hình thức tổ chức dạy học

8.1 Lịch trình chung

Tuần (theo tiết LT)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học học phần				Tổng cộng
		Lý thuyết	T.luận, B.tập (Theo nội dung)	Thực hành	Tự học (Theo nội dung)	
1	Chương 1: Nguồn vốn và quản lý nguồn vốn của ngân hàng thương mại	3	2		15	4
2	Chương 2: Những vấn đề chung trong cho vay	3	3		14	4,5
3	Chương 2: Những vấn đề chung trong cho vay	2	2	3	15	6,5
	Chương 3: Cho vay ngắn hạn của NHTM	1	2			
4	Chương 3: Cho vay ngắn hạn của NHTM (tiếp)	3	3		15	4,5
5	Chương 4: Cho vay trung và dài hạn của NHTM	3	3		14	4,5
6	Chương 5: Dịch vụ thanh toán của NHTM	3	3	3	16	6
7	Chương 6: Thanh toán quốc tế trong ngoại thương	3	3		15	4,5
8	Chương 7: Dịch vụ kinh doanh khác của NHTM	3	3		16	4,5
9	Chương 8: Quản lý rủi ro của NHTM	3	3	3	15	6
Tổng cộng		27	27	9	135	45

8.2 Lịch trình cụ thể

Tuần 1
Chương 1: Nguồn vốn và quản lý nguồn vốn của NHTM

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm nguồn vốn - Vốn chủ sở hữu - Vốn huy động - Vốn đi vay - Nguồn vốn khác 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được khái niệm, đặc điểm của từng nguồn vốn, vai trò của từng nguồn vốn đối với nền kinh tế, ngân hàng và khách hàng. <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức hiểu biết về nguồn vốn để thấy được tầm quan trọng của từng nguồn vốn, nguồn vốn nào thể hiện đặc trưng của NHTM. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1, chương 1, chương 2 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức chuyên môn vững chắc liên quan đến nội dung, đặc điểm từng loại nguồn vốn của NHTM (nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn huy động, nguồn vốn đi vay, nguồn vốn khác); Mục tiêu, nội dung và quy trình quản lý nguồn vốn của NHTM.</p> <p>Có kỹ năng phân loại nguồn vốn NHTM để từ đó có biện pháp khai thác có hiệu quả các nguồn vốn cũng như sử dụng và quản lý tốt nguồn vốn của NHTM.</p>
TL,BT (theo nội dung)	Phòng học (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận về thực trạng nguồn vốn của các NHTM Việt Nam hiện nay. - Bài tập xác định dự trữ bắt buộc. 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực trạng nguồn vốn của các NHTM ở Việt nam hiện nay, những thuận lợi và khó khăn trong việc huy động nguồn vốn cho NHTM. - Nắm được cách xác định dự trữ bắt buộc. <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên vận dụng kiến thức hiểu biết về nguồn vốn để thấy được tầm quan trọng của từng nguồn vốn, nguồn vốn nào thể 	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT. - ND cần thảo luận để trao đổi với GV và nhóm TL 	

			hiện đặc trưng của NHTM.		
Tự học	(15 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu quản lý nguồn vốn - Nội dung quản lý nguồn vốn - Quy trình quản lý nguồn vốn 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự cần thiết phải quản lý nguồn vốn, các nội dung cụ thể của quản lý cũng như từng bước quản lý tại Hội sở chính hay chi nhánh <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua việc nghiên cứu quản lý nguồn vốn xác định được kế hoạch huy động vốn, chính sách lãi suất phù hợp, kỳ hạn phù hợp và các công cụ huy động vốn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1, chương 1, chương 2 - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thảo luận để trao đổi với GV và nhóm TL. 	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu. 	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

Tuần 2
Chương 2: Những vấn đề chung trong cho vay

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm cho vay của NHTM - Một số quy định pháp lý về cho vay. - Thời hạn cho vay 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm và một số quy định pháp lý về cho vay, phân biệt giữa điều kiện và nguyên tắc cho vay, phân biệt được các hình thức đảm bảo an toàn trong cho vay. - Phân biệt được thời hạn cho vay và thời hạn cho vay trung bình <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV xác định được đặc điểm, trường hợp áp dụng đối với từng phương thức vay cụ thể - SV xác định được thời gian thực tế mà khách hàng đã sử dụng toàn bộ số tiền vay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1, chương 2 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức chuyên môn vững chắc về hoạt động cho vay của NHTM như: các hình thức cho vay của NHTM; quy định pháp lý về cho vay, thời hạn cho vay, các phương pháp cho vay; quy trình cho vay, các phương pháp xác định lãi suất.</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn để giải quyết các vấn đề về xác định đối tượng cho vay, thời hạn cho vay, các quy định về đảm bảo tiền vay, xét duyệt cho vay, cách thức ký kết hợp đồng tín dụng; xác định số tiền cho vay; áp dụng phương pháp tính lãi phù hợp với khoản vay.</p>
TL,BT (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> -Thảo luận giữa cầm cố, thế chấp và bảo lãnh -Bài tập: + Xác định 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự giống nhau và khác nhau giữa cầm cố và thế chấp và bảo lãnh - Hiểu được các công thức 	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p>	

		<p>thời hạn cho vay và thời hạn cho vay trung bình.</p>	<p>tính toán thời gian cho vay và thời gian cho vay trung bình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được cách xác định lãi tiền vay và phí suất tín dụng. <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Xác định được thời gian thực tế mà khách hàng sử dụng tiền vay đối với từng khoản vay. - Phân biệt được 2 phương thức cho vay chủ yếu - Hiểu được công thức tính lãi và tính phí suất tín dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT. - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL 	
Tự học	(14 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> -Hợp đồng -Xét duyệt cho vay, kiểm tra kiểm soát việc sử dụng vay vốn - Căn cứ để xác định thời hạn cho vay 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho vay được phân theo từng tiêu thức khác nhau thì có nhiều loại khác nhau - Căn cứ để xác định thời hạn cho vay <p>2. Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> -SV vận dụng kiến thức để xác định được thời hạn cho vay - Vận dụng được kiến thức để tính toán các chỉ tiêu 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1, chương 2 -Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL. 	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu. 	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

Tuần 3

**Chương 2: Những vấn đề chung trong cho vay (tiếp)
Chương 3: Cho vay ngắn hạn của ngân hàng thương mại**

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<p>Chương 2: (tiếp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp cho vay - Lãi suất và phí suất tín dụng <p>Chương 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho vay kinh doanh + Cho vay bổ sung VLD 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, đặc điểm, trường hợp áp dụng đối với 2 phương pháp cho vay chủ yếu - Lãi suất và phí suất tín dụng. Cách tính toán lãi tiền vay. - Khái niệm, đặc điểm, đối tượng đối với cho vay bổ sung vốn lưu động. <p>2. Về kỹ năng: Vận dụng được lý thuyết xác định được lãi tiền vay trong từng trường hợp cụ thể</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1, chương 2, chương 3 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức lý thuyết toàn diện, kiến thức thực tế chuyên sâu về các phương pháp cho vay, cách tính lãi suất và phí suất tín dụng; các nghiệp vụ cho vay ngắn hạn của NHTM: các hình thức cho vay kinh doanh (cho vay bổ sung vốn lưu động, cho vay trên tài sản), cho vay tiêu dùng.</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để thẩm định khách hàng vay vốn ngắn hạn, xác định số tiền cho vay, thời hạn cho vay, quản lý và xử lý các khoản nợ có vấn đề.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (4 tiết)	<p>Chương 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định lãi tiền vay phải trả. - Xác định phí suất tín dụng <p>Chương 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được phương pháp tính lãi tiền vay và phí suất tín dụng trong các trường hợp - Xác định được mức cho vay tối đa mà ngân 	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm đầy đủ ND cần thảo 	

		mức cho vay bổ sung vốn lưu động	hàng cho khách hàng vay. 2. Về kỹ năng Hiểu được cách xác định mức cho vay, tính toán thành thạo các chỉ tiêu.	luận vào vở TL, BT. - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL	
Thực hành PM	Phòng máy (3 tiết)	- Giới thiệu tổng quan về phần mềm T24 (Core Banking) - Thực hành tạo mới khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp	- Sinh viên hiểu được tổng quan về phần mềm T24 (Core Banking) - SV biết điền các thông tin vào phiếu thông tin khách hàng - SV mở được tài khoản khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp	Sinh viên đọc TL hướng dẫn sử dụng phần mềm T24 (Core Banking)	
Tự học	Ở nhà, thư viện (15 tiết)	- Các loại lãi suất - Quy trình cho vay - Thẩm định khách hàng và phương án vay vốn - Cho vay trên bộ chứng từ hàng xuất - Các hình thức cho vay khác	1. Về kiến thức - Hiểu được điều kiện một phương án vay vốn được chấp thuận. Cách thức thẩm định phương án đó. - Các hình thức cho vay ngắn hạn khác 2. Về kỹ năng: - Đưa ra được quyết định cho vay hay không đối với các phương án vay vốn	- Đọc tài liệu 1, chương 3 - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL.	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	- Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu.	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	
KT – ĐG <u>KTTX1</u>	Phòng học	Chương 1-2 (Sau khi học xong phần thảo luận, bài tập của chương 2)	Hình thức kiểm tra: Viết Thời gian: 30-60 phút	Sinh viên ôn tập lại kiến thức đã học	

Tuần 4

Chương 3: Cho vay ngắn hạn của ngân hàng thương mại (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	- Cho vay trên tài sản - Cho vay tiêu dùng	1. Về kiến thức: SV hiểu được - Khái niệm, đặc điểm, đối tượng đối với chiết khấu. - Hiểu được đặc điểm, phương thức của cho vay tiêu dùng. 2. Về kỹ năng: Trên cơ sở lý thuyết SV nắm được đối với từng hình thức cho vay khác nhau thì đối tượng vay vốn khác nhau, căn cứ để xác định số tiền cho vay là khác nhau	- Đọc tài liệu 1, chương 3 - Đọc tài liệu tham khảo	Người học có kiến thức chuyên môn về đặc điểm của phương pháp cho vay trên tài sản, cho vay tiêu dùng. Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để xác định số tiền cho vay, thời hạn cho vay, quản lý và xử lý các khoản nợ có vấn đề.
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	- Xác định số tiền thanh toán cho khách hàng chiết khấu giấy tờ có giá	1. Về kiến thức: SV hiểu được - Xác định được mức cho vay tối đa mà ngân hàng cho khách hàng vay. - SV hiểu được cách xác định số tiền mà khách hàng nhận được cũng như số tiền mà ngân hàng sẽ được hưởng khi thực hiện dịch vụ chiết khấu 2. Về kỹ năng Hiểu được cách xác định mức cho vay, tính toán thành thạo các chỉ tiêu.	Đọc lại phần lý thuyết đã được học. Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV - Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT. - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL	
Tự học	Ở nhà, thư viện (15 tiết)	- Các loại lãi suất - Quy trình cho vay - Cho vay trên bộ chứng từ hàng xuất - Các hình thức cho vay	1. Về kiến thức - Hiểu được điều kiện một phương án vay vốn được chấp thuận. Cách thức thẩm định phương án đó. - Các hình thức cho vay ngắn hạn khác 2. Về kỹ năng:	- Đọc tài liệu 1, chương 3 - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao	

		khác	- Đưa ra được quyết định cho vay hay không đối với các phương án vay vốn	đối với GV và nhóm TL.	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	- Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu.	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

Tuần 5

Chương 4: Cho vay trung và dài hạn của ngân hàng thương mại

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Cho vay theo dự án đầu tư - Cho thuê tài chính 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được một số vấn đề cơ bản về dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư. - Khái niệm, đặc điểm của cho thuê tài chính. Các hình thức cho thuê tài chính chủ yếu, các xác định số tiền trong cho thuê tài chính <p>2. Về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức đã học tính toán thành thạo tổng số tiền thuê, tiền lãi phải trả trong cho thuê tài chính. Bên cạnh đó phân biệt được cho thuê tài chính và cho thuê vận hành 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức lý thuyết cơ bản, kiến thức thực tế về các nghiệp vụ cho vay trung và dài hạn của NHTM như: cho vay theo dự án đầu tư, cho thuê tài chính, cho vay hợp vốn, cho vay tiêu dùng.</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết và chuyên môn để thẩm định dự án đầu tư; xác định số tiền trong cho thuê tài chính; xác định thời hạn cho vay; thời hạn cho thuê tài chính; phương pháp tính lãi tiền vay; cách thức thu hồi và quản lý các khoản nợ trung và dài hạn.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập thẩm định tài chính dự án - Xác định số tiền thuê tài chính 	<p>1. Về kiến thức: SV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu về cách xác định số tiền thuê tài chính <p>2. Về kỹ năng</p> <p>SV có thể xác định được tổng số tiền thuê và tiền lãi trả từng kỳ đối với bất kỳ trường hợp thuê nào.</p>	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <p>Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT.</p> <p>ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL</p>	
Tự học	Ở nhà, thư viện (14 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình cho thuê tài chính - Cho vay tiêu 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về quy trình cho thuê tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý 	

		dùng - Cho vay hợp vốn	- Về các đặc điểm, hình thức của cho vay tiêu dùng và cho vay hợp vốn. 2. Về kỹ năng: Vận dụng kiến thức đã học phân biệt được quy trình cho thuê tài chính với cho vay thông thường Nhận thấy sự khác biệt giữa cho vay tiêu dùng trong trung và dài hạn với cho vay tiêu dùng trong ngắn hạn	thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL.	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	- Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu.	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	
<u>KT-ĐG</u> <u>KTGK</u>	Phòng học	Chương 1-4 (Sau khi học xong phần bài tập của chương 4)	Hình thức kiểm tra: Viết Thời gian: 60-90 phút	Sinh viên ôn tập lại kiến thức đã học	

Tuần 6

Chương 5: Dịch vụ thanh toán của ngân hàng thương mại

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán không dùng tiền mặt của NHTM - Bản chất của thanh toán không dùng tiền mặt - Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những vấn đề cơ bản của thanh toán không dùng tiền mặt như bản chất, đặc điểm của TTKDTM; mở và sử dụng tài khoản thanh toán; lệnh thanh toán và - Khái niệm, đặc điểm, phạm vi, quy trình của các hình thức TTKDTM <p>2. Về kỹ năng: Vận dụng kiến thức đã học để xác định từng chủ thể tham gia vào hình thức thanh toán, quy trình thanh toán đối với từng trường hợp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức lý thuyết cơ bản, kiến thức thực tế về quy trình luân chuyển chứng từ của các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt tại ngân hàng; phương pháp hạch toán các nghiệp vụ liên quan đến thanh toán séc, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, thẻ thanh toán.</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết để tư vấn, hướng dẫn, thực hiện các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng cho khách hàng như: thanh toán bằng séc, ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, thẻ thanh toán; Thực hiện các nghiệp vụ phát hành thẻ.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	Thảo luận các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được các kiến thức đã học về các hình thức không dùng tiền mặt. - Phân biệt được các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của ngân hàng <p>2. Về kỹ năng Vận dụng kiến thức đã học để xác định từng chủ thể tham gia vào hình thức thanh toán, quy trình</p>	<p>Đọc lại phân lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <p>Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT. ND cần thảo luận để trao đổi với GV và nhóm TL</p>	

			thanh toán đối với từng trường hợp.		
Thực hành PM	Phòng máy (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh sửa thông tin, truy vấn thông tin khách hàng - Mở tài khoản từng loại tiền gửi - Thực hiện chuyển tiền tại quầy 	<ul style="list-style-type: none"> - SV chỉnh sửa, cập nhật được thông tin khách hàng. - SV mở và duyệt được tài khoản cho khách hàng - SV hiểu và thực hiện được quy trình chuyển tiền tại quầy 	Sinh viên đọc TL hướng dẫn sử dụng phần mềm T24 (Core Banking)	
Tự học	Ở nhà, thư viện (16 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán bằng tiền mặt - Những vấn đề cơ bản của TTKDTM - Các dịch vụ thanh toán hiện đại khác. - Thanh toán giữa các ngân hàng 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán bằng tiền mặt tại chi nhánh và trong hệ thống ngân hàng - Bản chất, đặc điểm và một số vấn đề cơ bản của TTKDTM - Các loại dịch vụ thanh toán hiện đại khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL. 	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu. 	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

Tuần 7

Chương 6: Thanh toán quốc tế trong ngoại thương

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Những vấn đề cơ bản trong thanh toán ngoại thương. - Hình thức thanh toán bằng thư tín dụng (L/C) 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV hiểu được những vấn đề cơ bản trong thanh toán ngoại thương như chứng từ trong thanh toán, điều kiện về hàng hóa, điều kiện giao hàng,.. - Sinh viên hiểu được những nội dung về hình thức thanh toán bằng thư tín dụng như quy trình thanh toán, một số quy định về L/C <p>2. Về kỹ năng</p> <p>Vận dụng kiến thức về thanh toán quốc tế trong ngoại thương để trả lời được các tình huống xảy ra</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức lý thuyết cơ bản và các kiến thức thực tế liên quan đến hoạt động thanh toán quốc tế của NHTM như: Chứng từ trong thanh toán ngoại thương; Điều kiện về hàng hóa; Điều kiện về giao hàng; Điều kiện thanh toán thương mại quốc tế; Các hình thức thanh toán xuất nhập khẩu chủ yếu.</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết và thực hành để thực hiện các nghiệp vụ: tư vấn, phát hành thư tín dụng; Thanh toán ủy thác thu; Thanh toán chuyển tiền; Thanh toán biên giới mậu dịch cho khách hàng.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	Thảo luận các nội dung liên quan đến thanh toán quốc tế trong ngoại thương	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - SV nắm vững hơn các vấn đề cơ bản trong thanh toán ngoại thương như chứng từ trong thanh toán, điều kiện về hàng hóa, điều kiện giao hàng,.. - Sinh viên nắm vững hơn về nội dung về hình thức thanh toán bằng thư tín dụng như quy trình thanh toán, một số quy định về L/C <p>2. Về kỹ năng</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đọc lại phần lý thuyết đã được học. Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT. ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL 	

			Trả lời được các tình huống xảy ra trong thanh toán quốc tế.		
Tự học	Ở nhà, thư viện (15 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thanh toán ủy thác thu - Hình thức thanh toán chuyển tiền - Thanh toán biên giới về mặt dịch 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm, quy trình và ưu và nhược điểm của từng hình thức thanh toán <p>2. Về kỹ năng</p> <p>Phân biệt được các hình thức thanh toán quốc tế</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 (tr238-253) - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL. 	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu. 	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

Tuần 8

Chương 7: Dịch vụ khác của ngân hàng thương mại

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ giá hối đoái - Các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ - Nghiệp vụ bảo lãnh 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các đọc, viết và phương pháp yết giá. - Cách xác định tỷ giá - Kinh doanh ngoại tệ <p>2. Về kỹ năng</p> <p>Vận dụng kiến thức về tỷ giá để xác định tỷ giá nghịch đảo và tỷ giá chéo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Có kiến thức lý thuyết cơ bản, kiến thức thực tế về một số nghiệp vụ kinh doanh khác của NHTM như: Các phương thức giao dịch ngoại tệ; Các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ; Nghiệp vụ bảo lãnh ngân hàng; Các loại bảo lãnh ngân hàng; Dịch vụ kinh doanh chứng khoán; Dịch vụ thông tin tư vấn; Dịch vụ uỷ thác.</p> <p>Có kỹ năng phân tích và thực hiện được một số nghiệp vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh ngoại tệ, nghiệp vụ bảo lãnh; kinh doanh chứng khoán; tư vấn cho khách hàng về việc sử dụng một số dịch vụ khác của NHTM.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập xác định tỷ giá - Bài tập kinh doanh ngoại tệ 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được cách xác định tỷ giá chéo và tỷ giá nghịch đảo</p> <p>2. Về kỹ năng</p> <p>Vận dụng kiến thức đã học để xác định được tỷ giá trong mọi trường hợp để làm căn cứ để kinh doanh ngoại tệ</p>	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <p>Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT.</p> <p>ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL</p>	
Tự học	Ở nhà, thư viện (16 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - trạng thái ngoại tệ - Các phương thức giao dịch 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - trạng thái ngoại tệ âm, trạng thái 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 (tr238-253) - Đọc các tài liệu tham khảo 	

		ngoại tệ - Kinh doanh vàng, bạc, đá quý - Kinh doanh chứng khoán - Dịch vụ thông tin tư vấn	ngoại tệ dương. - phương thức giao dịch trao ngay, giao dịch có kỳ hạn, giao dịch hoán đổi, giao dịch quyền chọn và giao dịch tương lai 2. Về kỹ năng Vận dụng kiến thức đã học để xác định được trạng thái ngoại tệ là âm hay dương, nhận biết được từng loại giao dịch ngoại tệ	- Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL.	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	- Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu.	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	
<u>KT-ĐG KTTX2</u>	Phòng học	- Chương 6-7	Hình thức viết - <i>Tgian: 30 - 60 phút</i>		

Tuần 9

Chương 8: Quản lý rủi ro của ngân hàng thương mại

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị	Chuẩn đầu ra học phần
Lý thuyết	Phòng học (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại rủi ro của NHTM - Quản lý rủi ro tín dụng - Quản lý rủi ro lãi suất - Quản lý rủi ro thanh khoản 	<p>1. Về kiến thức: SV hiểu được</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những loại rủi ro mà hoạt động kinh doanh của ngân hàng thường gặp phải. - Các biện pháp để kiểm soát và quản lý các loại rủi ro của ngân hàng <p>2. Về kỹ năng: Phân biệt được các loại rủi ro của ngân hàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 - Đọc tài liệu tham khảo 	<p>Người học có kiến thức lý thuyết cơ bản, kiến thức thực tế về những rủi ro trong kinh doanh của ngân hàng như: Đặc trưng trong kinh doanh ngân hàng; Các loại rủi ro trong kinh doanh ngân hàng; Ảnh hưởng của rủi ro trong kinh doanh ngân hàng; Quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh của NHTM.</p> <p>Có kỹ năng nhận biết, phân tích và quản lý các loại rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng như: Quản lý rủi ro tín dụng; Quản lý rủi ro lãi suất; Quản lý rủi ro thanh toán; Quản lý rủi ro hối đoái và một số loại rủi ro khác.</p>
Thảo luận, bài tập (theo nội dung)	Phòng học (3 tiết)	Thảo luận về nguyên nhân và các giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng	<p>1. Về kiến thức Sinh viên nắm vững hơn về các loại rủi ro của ngân hàng, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa hạn chế rủi ro.</p> <p>2. Về kỹ năng Phân biệt được các loại rủi ro của ngân hàng</p>	<p>Đọc lại phần lý thuyết đã được học.</p> <p>Làm bài tập tài liệu 2 theo yêu cầu của GV</p> <p>Làm đầy đủ ND cần thảo luận vào vở TL, BT.</p> <p>ND cần thắc mắc để trao</p>	

				đổi với GV và nhóm TL	
Thực hành PM	Phòng máy (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký hạn mức khách hàng - Tạo mới hợp đồng trong hạn 	<ul style="list-style-type: none"> - SV đăng ký được hạn mức tín dụng có tài sản đảm bảo và không có tài sản đảm bảo cho khách hàng - SV nhập thông tin TS làm đảm bảo, truy vấn thông tin TS đảm bảo 	Sinh viên đọc TL hướng dẫn sử dụng phần mềm T24 (Core Banking)	
Tự học	Ở nhà, thư viện (15 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc trưng trong kinh doanh ngân hàng - Ảnh hưởng của rủi ro tới hoạt động kinh doanh của ngân hàng. - Quản lý rủi ro hối đoái 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Về kiến thức: Hiểu được nội dung cơ bản của các dịch vụ khác của ngân hàng 2. Về kỹ năng: Phân biệt được các loại rủi ro của ngân hàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu 1 (tr263-289) - Đọc các tài liệu tham khảo - Ôn lại lý thuyết - ND cần thắc mắc để trao đổi với GV và nhóm TL. 	
Tư vấn	Phòng học, phòng bộ môn	Các vấn đề có liên quan đến nội dung trong tuần học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên được giải đáp những vấn đề chưa hiểu rõ trong giờ lên lớp. - Sinh viên được hướng dẫn cách tra cứu tài liệu. 	SV chuẩn bị nội dung các câu hỏi hoặc bài tập cần hỏi GV	

9. Chính sách đối với học phần

- Về yêu cầu:

+ Sinh viên cần có đủ tài liệu (ít nhất phải có tài liệu 1 và 2) và đề cương chi tiết học phần để học tập, nghiên cứu.

+ Trong quá trình học phải tích cực, chủ động nghiên cứu bài, thảo luận và làm bài tập luyện tập để rèn luyện kỹ năng và kiểm tra kiến thức đã học.

+ Đảm bảo tham gia ít nhất đạt 80% số tiết học lý thuyết và 80% số tiết bài tập, thảo luận; làm đầy đủ các bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Về đánh giá:

Căn cứ vào tinh thần thái độ học tập và mức độ đạt được của các bài kiểm tra đánh giá để cho điểm đảm bảo sự công bằng và chính xác trong đánh giá.

10. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập học phần

Phân chia các mục tiêu cho từng hình thức KT – ĐG

10.1. Kiểm tra – Đánh giá thường xuyên: Trọng số 30%

Kiểm tra thường xuyên khi lên lớp lý thuyết và TL, BT.

Điểm kiểm tra đánh giá quá trình gồm 04 điểm thành phần. Các điểm thành phần bao gồm

- 02 Điểm từ 2 bài kiểm tra tuần (thể hiện trong ĐCCTHP)

+ Hình thức kiểm tra: Kiểm tra viết

+ Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng làm bài một cách độc lập của người học.

+ Tiêu chí đánh giá:

Đánh giá theo thang điểm 10

+ Kiến thức 50%

+ Phân tích (hiểu) 50%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá cho điểm:

Trả lời đạt:

➤ > 45 – 50% yêu cầu => 5 điểm

➤ > 50 – 70% yêu cầu => 6 – 7 điểm

➤ > 70 – 90% yêu cầu => 8 – 9 điểm

➤ > 90% yêu cầu => 9 – 10 điểm

- 01 điểm chuyên cần, làm bài tập trên lớp của sinh viên:

+ Hình thức kiểm tra: Kiểm tra sự hiện diện của sinh viên trong mỗi buổi học

Kiểm tra thông qua lên bảng làm bài tập

+ Mục tiêu đánh giá: Đánh giá thái độ, ý thức của người học. Kết quả nghiên cứu tự học của sinh viên.

+ Tiêu chí đánh giá:

-/ Đi học đầy đủ các buổi lý thuyết, thảo luận, bài tập được 10 điểm. Nghỉ 1 buổi trừ 1 điểm.

-/ Tinh thần xung phong lên bảng, kết quả làm bài tập trên lớp.

Điểm đánh giá là điểm trung bình chung của điểm chuyên cần và làm bài tập trên lớp

- 01 điểm từ làm bài tập lớn, thảo luận nhóm:

+ Hình thức kiểm tra: Làm bài tập lớn, thảo luận nhóm

+ Mục tiêu đánh giá: Đánh giá ý thức, khả năng vận dụng lý thuyết vào bài tập, khả năng làm việc nhóm.

+ Tiêu chí đánh giá:

Chấm theo thang điểm 10, tổng hợp điểm theo các tiêu thức sau:

- / Kết quả thảo luận nhóm

-/ Ý thức tham gia vào thảo luận nhóm.

10.2. Kiểm tra- đánh giá giữa kỳ: Trọng số 20%

- Kiểm tra giữa kỳ: sau khi kết thúc nội dung lý thuyết, bài tập, thảo luận ở tuần 5 của lý thuyết.

- 01 bài kiểm tra giữa kỳ

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra viết

- Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng làm bài một cách độc lập của người học, kiểm tra nội dung đã nghiên cứu

- Tiêu chí đánh giá:

Đánh giá theo thang điểm 10

+ Kiến thức 50%

+ Phân tích (hiểu) 50%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá cho điểm:

Trả lời đạt:

➤ > 45 – 50% yêu cầu => 5 điểm

➤ > 50 – 70% yêu cầu => 6 – 7 điểm

➤ > 70 – 90% yêu cầu => 8 – 9 điểm

➤ > 90% yêu cầu => 9 – 10 điểm

10.3. Kiểm tra – Đánh giá cuối kỳ: Trọng số 50%

- Lịch thi, kiểm tra: Theo lịch thi cuối kỳ của Phòng đào tạo.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra viết

- Mục tiêu đánh giá: Đánh giá khả năng làm bài một cách độc lập của người học, kiểm tra nội dung đã nghiên cứu

Đánh giá theo thang điểm 10

+ Kiến thức 30%

+ Phân tích (hiểu) 40%

+ Vận dụng 30%

Căn cứ vào mức độ đạt được của sinh viên theo yêu cầu của từng nội dung để đánh giá cho điểm:

Trả lời đạt:

➤ > 45 – 50% yêu cầu => 5 điểm

➤ > 50 – 70% yêu cầu => 6 – 7 điểm

➤ > 70 – 90% yêu cầu => 8 – 9 điểm

➤ > 90% yêu cầu => 9 – 10 điểm

11. Các yêu cầu khác

Yêu cầu người học phải tham gia đầy đủ các buổi học, làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm, thảo luận, chuẩn bị phân tự học theo đúng quy định. Chuẩn bị đủ tài liệu học thuật, đặc biệt là tài liệu bắt buộc.

Thanh Hóa, ngày 1 tháng 8 năm 2019

P. Trưởng khoa

Trưởng Bộ môn

Người xây dựng

TS. Lê Quang Hiếu

Trịnh Thị Thu Huyền

Ngô Việt Hương

